

Số: 90/2019/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 10 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 125/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2019 về việc : Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa những người yêu cầu:

1. Chị : Nguyễn Thị T, sinh năm 1994

2. Anh : Lê Bá D, sinh năm 1990

Đều trú tại: thôn Đ, xã X, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Bá D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND xã X, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Tại thời điểm kết hôn anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xé thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi, đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị T và anh D có 01 con chung là Lê Anh D1, sinh ngày 21/7/2013. Anh chị thỏa thuận anh D trực tiếp nuôi con chung, chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D mỗi tháng 700.000 đồng cho đến khi con chung thành niên. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2019, chị Trang có quyền đi lại thăm nom giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Sự thỏa thuận này của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật nên được

chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị T và anh D tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Chị T và anh D thống nhất chị T sẽ chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản khi ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lê Bá D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị T và anh D có 01 con chung là Lê Anh D1, sinh ngày 21/7/2013. Anh chị thỏa thuận anh D trực tiếp nuôi con chung, chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D mỗi tháng 700.000 đồng cho đến khi con chung thành niên. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2019, chị T có quyền đi lại thăm nom giáo dục con chung, không ai được ngăn cản; Vấn đề thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

Về tài sản chung: Chị T và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về Lệ phí: Chị Nguyễn Thị T nhận chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0001819 ngày 31/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành lệ phí chị T đã nộp xong án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKDND huyện Thái Thụy
- Chi cục THA huyện Thái Thụy
- TAND tỉnh TB
- UBND xã X
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thế Tương